

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI-BỘ THƯƠNG MẠI
Số: 26/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 10 năm 1995

THÔNG TƯ

CỦA LIÊN BỘ BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - THƯƠNG MẠI

Hướng dẫn việc cấp giấy phép nhập khẩu

các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

Thi hành Nghị định số 06/CP ngày 20 tháng 1 năm 1995 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về an toàn và vệ sinh lao động, Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Thương mại hướng dẫn việc cấp giấy phép nhập khẩu các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân dưới đây (gọi tắt là người xin nhập khẩu) xin phép nhập khẩu các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc danh mục do Bộ LĐTBXH ban hành vào Việt Nam bao gồm:

Doanh nghiệp Nhà nước;

Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp trong khu chế xuất, khu công nghiệp; các cơ quan, tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức Quốc tế đóng tại Việt Nam;

Các đơn vị sự nghiệp, kinh doanh, phục vụ thuộc cơ quan hành chính, sự nghiệp, đoàn thể nhân dân, tổ chức chính trị, xã hội khác, lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân;

Các cá nhân.

II. THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU

1. Việc nhập khẩu các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc danh mục kèm theo Thông tư này (phụ lục 1) phải được sự chấp thuận bằng

văn bản của Thanh tra Nhà nước về ATLĐ thuộc Bộ LĐ-TBXH trước khi được Bộ Thương mại cấp giấy phép nhập khẩu.

2. Người xin nhập khẩu phải gửi một bộ hồ sơ xin nhập khẩu tới Thanh tra Nhà nước về ATLĐ - Bộ LĐ - TBXH để xin được chấp thuận nhập khẩu.

Hồ sơ xin chấp thuận nhập khẩu bao gồm:

Đơn xin nhập khẩu (theo mẫu qui định tại phụ lục 2);

Catalogue của nhà chế tạo và bản dịch bằng tiếng Việt.

3. Thanh tra Nhà nước về ATLĐ thuộc Bộ LĐ-TBXH sẽ có văn bản chấp thuận hoặc từ chối nhập khẩu trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ. Văn bản chấp thuận hoặc từ chối nhập khẩu sẽ được gửi cho Bộ Thương mại và người xin nhập khẩu.

Những trường hợp nhập khẩu với số lượng lớn để kinh doanh thì Thanh tra Nhà nước về ATLĐ thuộc Bộ LĐ-TBXH chỉ chấp thuận tạm thời được nhập khẩu một số lượng cần thiết để kiểm tra mức độ bảo đảm về ATLĐ trước khi chấp thuận nhập khẩu chính thức.

Những trường hợp nhập khẩu các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đã qua sử dụng (thường gọi là thiết bị cũ) thì Thanh tra Nhà nước về ATLĐ thuộc Bộ LĐ-TBXH chỉ tiến hành xem xét và chấp thuận nhập khẩu sau khi có ý kiến bằng văn bản đồng ý cho phép sử dụng của Bộ chuyên ngành kinh tế - kỹ thuật.

4. Sau khi có văn bản chấp thuận nhập khẩu của Thanh tra Nhà nước về ATLĐ thuộc Bộ LĐ-TBXH, Bộ Thương mại sẽ xem xét và cấp giấy phép nhập khẩu theo các quy định hiện hành của Nhà nước về nhập khẩu đồng thời thông báo cho Thanh tra Nhà nước về ATLĐ thuộc Bộ LĐ-TBXH biết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ tất cả qui định trước đây trái với qui định tại Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Liên bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Thương mại để nghiên cứu giải quyết.

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CÁC MÁY, THIẾT BỊ, VẬT TƯ VÀ CÁC CHẤT CÓ YÊU CẦU NGHIÊM NGẶT VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG

I. THIẾT BỊ CHỊU ÁP LỰC

1. Nồi hơi các loại (bao gồm cả bộ quá nhiệt và bộ hâm nước) không phụ thuộc vào nguồn năng lượng sử dụng cho nồi hơi và môi chất sinh công, có áp suất cao hơn $0,7 \text{ Kg/cm}^2$;
2. Nồi đun nước nóng có nhiệt độ môi chất lớn hơn 115°C dùng trong sản xuất và sinh hoạt;
3. Bình chịu áp lực:
 - a) Các bình chịu áp lực (bình chứa khí nén, bình sinh khí axetylen, bình gia nhiệt, nồi nấu, bình hấp... có áp suất làm việc cao hơn $0,7 \text{ Kg/cm}^2$ (không kể áp suất thuỷ tĩnh) trừ các bình không làm bằng kim loại; và các bình có dung tích nhỏ hơn 25 lít và tích số $PV < 200$ lít at; các bình kết cấu bằng ống với đường kính trong $\leq 150 \text{ mm}$ không có ống góp hoặc có ống góp với đường kính trong $\leq 150\text{mm}$; các thiết bị sưởi ấm dùng hơi hay nước nóng; các bình làm việc với áp suất chân không; các bình dùng để làm thí nghiệm khoa học có dung tích nhỏ hơn 25 lít, với áp suất và nhiệt độ môi chất bất kỳ;
 - b) Các bể, bồn, thùng dùng để bảo quản, chuyên chở khí hoá lỏng và các chất lỏng khác có áp suất làm việc cao hơn $0,7 \text{ Kg/cm}^2$ hoặc không có áp suất nhưng được tháo ra bằng áp suất khí cao hơn $0,7 \text{ Kg/cm}^2$;
 - c) Các chai dùng để chuyên chở, bảo quản khí nén, khí hoá lỏng và khí hoà tan có áp suất làm việc cao hơn $0,7 \text{ Kg/cm}^2$;
4. Hệ thống lạnh các loại (trừ hệ thống lạnh có môi chất làm việc bằng nước, không khí; hệ thống lạnh có lượng môi chất nạp vào nhỏ hơn 5 Kg đối với môi chất làm lạnh thuộc nhóm 1, nhỏ hơn 2,5 kg đối với môi chất làm lạnh thuộc nhóm 2; hệ thống điều tiết không khí, bơm nhiệt; hệ thống lạnh đặt dưới hầm;
5. Hệ thống điều chế và nạp khí, khí hoá lỏng, khí hoà tan.
6. Đường ống dẫn hơi nước, nước nóng có áp suất trên $0,7 \text{ Kg/cm}^2$;
7. Các đường ống dẫn khí đốt.

Ghi chú: